

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **11/2023/HS-ST**

Ngày: 29 – 5 – 2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang, ông Y Do Niê.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phan Bá Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 và thông báo chuyển lịch phiên tòa ngày 23 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Y D Byă sinh năm 1996 tại huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn H, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Buôn N, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ê Đê; tôn giáo: Tin lành; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; con ông Y T Niê và bà H M Byă; bị cáo có vợ H S Kpă và có 01 con sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Phan Thị T – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk – Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Ông Y D1 Byă (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Y D1 Byă:

Bà H P Kpă sinh năm 1963. Địa chỉ: Buôn G, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

Bà H'L Kpă sinh năm 1984. Địa chỉ: Buôn G, xã C, huyện M, tỉnh Đắk

Lắc.

Ông Y B Kpă sinh năm 1987. Địa chỉ: Buôn G, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

Bà H'I Kpă sinh năm 1993. Địa chỉ: Buôn G, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

Bà H'E Kpă sinh năm 1995. Địa chỉ: Buôn G, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

Bà H S Kpă sinh năm 1999. Địa chỉ: Buôn G, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

Bà H' L1 Kpă sinh năm 1989. Địa chỉ: Buôn N, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H P Kpă, bà H'L Kpă, ông Y B Kpă, bà H'I Kpă, bà H'E Kpă và bà H'S Kpă: Bà H' L1 Kpă – Có mặt tại phiên tòa.

- Ông Ngô Văn P sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Vũ Đình H sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn Đ, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Nguyễn Thái Q sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn 18, xã M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Ông Y N Niê sinh năm 1984. Địa chỉ: Buôn G, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt tại phiên tòa.

- H'S Kpă sinh năm 1999. Địa chỉ: Buôn G, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y D Byă chưa được học và cấp giấy phép lái xe máy kéo hạng A4 theo quy định. Tuy nhiên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/10/2022, sau khi thu hoạch và bốc mìn (củ sắn) lên xe máy kéo (không biển kiểm soát), Y D Byă đã điều khiển xe máy kéo lưu thông trên đường Quốc lộ 26 theo hướng Đắk Lắk đi Khánh Hòa, trên thùng xe có bà H Sara Kpă (là vợ của Y D) và ông Y D1 Byă (là bố vợ của Y D) ngồi trên các bao tải chứa củ mìn. Khi đi đến Km 60+220 Quốc lộ 26, thuộc thôn 18, xã C thì phần đầu xe máy kéo lao sang đường bên

trái theo hướng đi và va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 47C-029.66 do ông Ngô Văn P điều khiển theo hướng ngược lại gây ra tai nạn.

Hậu quả: Ông Y D1 Byă ngồi trên thùng xe bị ngã xuống đường bị thương được đi cấp cứu, sau đó chết. Hai phương tiện bị hư hỏng.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và thực nghiệm dựng lại hiện trường xác định được: Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là phần giữa đầu máy (có vỏ bảo vệ sơn màu đỏ) xe máy kéo và vùng bên trái cản trước xe ô tô 47C-029.66. Vị trí tương ứng trên mặt đường ký hiệu là A, A nằm trên phần đường bên phải theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk, A cách mốc cố định H2/60 là 16,1m, cách mép đường chuẩn là 1,75m, cách tâm bánh xe sau bên phải xe máy kéo sau tai nạn là 6,40m.

* *Vật chứng tạm giữ*: Xe máy kéo không biển kiểm soát; Xe ô tô tải biển kiểm soát 47C-029.66 và giấy tờ liên quan. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại các tài sản trên cho các chủ sở hữu hợp pháp là ông Vũ Đình H và đại diện hợp pháp của ông Y D1 Byă.

Tại kết luận giám định pháp y số 370/GĐHS ngày 07/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của ông Y D1 Byă là: Ngưng hô hấp, tuần hoàn do choáng chấn thương sọ não nặng + gãy hở **độ II 1/3** dưới hai xương **cẳng** chân (T) điều trị không hồi phục/ Nhiều chấn thương khác do tai nạn giao thông.

Tại kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐG ngày 30/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M'Đrăk kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 47C-029.66 bị thiệt hại 4.700.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 51/KL-KTHS ngày 10/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tại thời điểm ngay trước và trong tai nạn hệ thống phanh, hệ thống lái, lốp (trước và sau) của xe máy kéo không **bị** hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk đã truy tố bị cáo Y D Byă về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Y D Byă phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và đề nghị: Áp dụng điểm a

khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Y D Byã từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra trả các tài sản gồm: Xe máy kéo và xe ô tô cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận ông Vũ Đình H tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 50.000.000 đồng và bị cáo Y D tự nguyện bồi thường 20.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường thêm đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm của đại diện VKS về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Tuy nhiên, mức hình phạt mà đại diện VKS đề nghị là nghiêm khắc. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, mẹ già yếu và gia đình có hai người bị bệnh tâm thần, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang thờ cúng hai liệt sĩ. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 36 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất trong khung hình phạt cho bị cáo. Bản thân bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng và 01 con heo và được gia đình bị hại bãi nại. Đồng thời bị cáo thuộc diện cận nghèo, là người dân tộc thiểu số nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Bị cáo bị truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Nên mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Do đó đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, **đại diện hợp pháp của** bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại ông Ngô Văn P vắng mặt không có lý do, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vũ Đình H có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Thái Q vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: **Do ý thức xem thường pháp luật, ngày 13/10/2022 bị cáo điều khiển xe máy kéo không biển kiểm soát tham gia giao thông khi chưa được cấp giấy phép lái xe; do không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Luật giao thông đường bộ trong lúc điều khiển, bị cáo đã để ông Y D1 Byă và bà H S Kpă ngồi trên thùng xe không bảo đảm an toàn. Khi đến đoạn Km 60+220 Quốc lộ 26, thuộc thôn 18, xã Xă C, huyện M, do không làm chủ được tốc độ nên để xe máy kéo lao sang làn đường bên trái theo hướng đi va chạm với xe ô tô 47C-029.66 chạy ngược chiều gây tai nạn, ông Y D1 Byă và bà H S Kpă ngã xuống đường, hậu quả làm ông Y D1 Byă chết.**

Hành vi điều khiển xe máy kéo khi chưa được cấp giấy phép lái xe, không làm chủ được tốc độ của bị cáo gây hậu quả nghiêm trọng đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

“Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

..... ”

Do đó, bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 17/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của trật tự giao thông đường bộ. Do ý thức coi thường pháp luật, chưa được học và cấp giấy phép lái xe máy kéo nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe máy kéo gây tai nạn đã vi phạm quy định của luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả gây tổn hại cho sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng và được đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con nhỏ, gia đình có công với cách mạng, có hai người bị bệnh tâm thần nên xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

Xét lời luận tội cũng như đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử đã áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[4]. Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 47C-029.66 thuộc sở hữu hợp pháp của ông Vũ Đình H, xe máy kéo không biển kiểm soát là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Y D1 Byă. Ngày 04/11/2022 và ngày

28/02/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã trả lại các tài sản trên cho các chủ sở hữu hợp pháp là ông Vũ Đình H và người đại diện hợp pháp của bị hại là đúng quy định.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Đình H bồi thường 50.000.000 đồng và bị cáo tự nguyện bồi thường 20.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Bị cáo bị kết án, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố bị cáo Y D Byă phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Y D Byă 02 (hai) năm 03 (ba) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29/5/2023.

Giao bị cáo Y D Byă cho Ủy ban nhân dân xã Xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Cơ quan thi hành án hình sự thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

[2]. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk trả xe ô tô biển kiểm soát 47C-029.66 cho ông Vũ Đình H; trả xe máy kéo không biển kiểm soát cho bà H L1 Kpă.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc ông Vũ Đình H tự nguyện bồi thường 50.000.000 đồng và bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại.

[3]. **Về án phí:** Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Y D Byă phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- Công an huyện M'Đrăk;
- C.C.T.H.A D.S huyện M;
- Cơ quan T.H.A.H.S Công an huyện M'Đrăk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- UBND xã Xã C, huyện M;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Thị Thu Hà